

Số: 48 /2019/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 18 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 07 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2019 và thay thế Quyết định số 40/2015/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh tạm nhập, tái xuất chuyên khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu, cửa khẩu phụ, lối mở biên giới trong khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /e

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm soát TTHC- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng HĐND tỉnh;
- Tòa án Nhân dân tỉnh; Viện KSND tỉnh;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH. (TVA)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh
Hoàng Xuân Ánh

QUY CHẾ

**Quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh tạm nhập,
tái xuất hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 48 /2019/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu (viết tắt là XNK); kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa (sau đây gọi tắt là tái xuất hàng hóa) qua các cửa khẩu, lối mở biên giới (sau đây gọi tắt là cửa khẩu) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (bao gồm cả việc thực hiện chính sách thí điểm theo Công văn số 748/TTg-KTTH ngày 27/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm một số cơ chế, chính sách phát triển kinh tế biên mậu).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thương nhân (doanh nghiệp) hoạt động kinh doanh hàng hóa XNK, tái xuất hàng hóa.
2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý hoạt động XNK và tái xuất hàng hóa trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp quản lý nhà nước tại các cửa khẩu phải được các ngành, cơ quan liên quan thực hiện thường xuyên, liên tục tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động XNK, tái xuất hàng hóa; tăng cường quản lý, giám sát thu ngân sách với mục đích thu đúng, thu đủ, nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước.
2. Cơ quan được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ phải chịu trách nhiệm về mức độ hoàn thành công việc được giao với cơ quan quản lý cấp trên. Cơ quan phối hợp, hợp tác chặt chẽ với cơ quan chủ trì để thống nhất phương án thực hiện nhiệm vụ.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1 QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XNK HÀNG HÓA

Điều 4. Quy định chung

1. Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành và cơ quan có liên quan tại cửa khẩu thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động XNK hàng hóa theo quy định hiện hành của pháp luật, đảm bảo tuân thủ các điều ước thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết.

2. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thương mại xuất nhập khẩu hàng ngoài việc tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật còn phải chịu sự quản lý, giám sát và điều tiết của các lực lượng chuyên ngành tại cửa khẩu và các cơ quan có liên quan khác.

Điều 5. Quy định cụ thể

1. Công tác quản lý nhà nước đảm bảo sự đồng bộ, có trật tự, có nề nếp theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính. Vận dụng sáng tạo và linh hoạt cơ chế chính sách vào thực tế trong khu kinh tế cửa khẩu để cải tiến quy trình quản lý một cách hợp lý, tạo điều kiện tốt nhất cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa.

2. Các tổ chức, cá nhân liên quan có quyền tự do kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa được quy định tại Điều 3 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý ngoại thương và có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới.

Mục 2

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÁI XUẤT HÀNG HÓA

Điều 6. Cửa khẩu tái xuất

1. Các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới trong khu kinh tế cửa khẩu và cửa khẩu phụ ngoài khu kinh tế cửa khẩu đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố đủ điều kiện tái xuất hàng hóa trong từng thời kỳ (Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 15/7/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố cửa khẩu phụ, điểm thông quan tái xuất hàng hóa trong khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng).

2. Việc tái xuất hàng hóa qua các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 7. Danh mục hàng hóa

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý ngoại thương và các quy định khác có liên quan của pháp luật (bao gồm cả các quy định, hướng dẫn thực hiện thí điểm tái xuất hàng hóa trên địa bàn tỉnh).

Điều 8. Phân nhóm hàng hóa được phép tái xuất

1. Nhóm 1: Hàng hóa tái xuất theo giấy phép (bao gồm hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu;

hàng hóa chưa được phép lưu hành, sử dụng tại Việt Nam; hàng hóa thuộc diện quản lý bằng biện pháp hạn ngạch xuất khẩu, hạn ngạch nhập khẩu, hạn ngạch thuế quan, giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu trừ trường hợp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tự động).

2. Nhóm 2: Hàng hóa kinh doanh có điều kiện là hàng thực phẩm đông lạnh, hàng có thuế tiêu thụ đặc biệt, hàng hóa đã qua sử dụng (thuộc Phụ lục VII, VIII, IX - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

3. Nhóm 3: Hàng hóa không thuộc quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này.

Điều 9. Lựa chọn thương nhân tái xuất hàng hóa

Thương nhân tái xuất hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đối với các nhóm hàng hóa quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 8 Quy chế này phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật.
2. Không vi phạm pháp luật về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới (trong thời hạn 01 năm gần nhất).
3. Không bị xử lý về hành vi trốn thuế (bao gồm cả phí, lệ phí) trong thời hạn 02 năm gần nhất.
4. Đã được Bộ Công thương cấp mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hoặc giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất còn thời hạn.
5. Có đối tác thực hiện dịch vụ tái xuất hàng hóa lâu dài tại tỉnh Cao Bằng.

Điều 10. Công bố Thương nhân

Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh tiếp nhận, thẩm định hồ sơ của thương nhân, trình UBND tỉnh công bố thương nhân đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh tái xuất hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và theo quy định tại Quy chế này.

Điều 11. Quy trình điều tiết hàng hóa tái xuất

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hướng dẫn, chỉ đạo việc điều tiết hàng hóa tái xuất trên địa bàn tỉnh phù hợp với Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và các văn bản hiện hành khác.

Điều 12. Quy định về quản lý hàng hóa tái xuất qua lối mở Nà Lạn

Các thương nhân khi đăng ký tái xuất hàng hóa qua lối mở Nà Lạn, ngoài việc thực hiện đúng các quy định tại các Điều nêu trên, còn phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Thực hiện kinh doanh tái xuất hàng hóa qua lối mở Nà Lạn theo đúng các quy định tại Công văn số 423/TTg-KTTH ngày 14/3/2016 về việc tái xuất,

chuyển khẩu và gửi kho ngoại quan qua lối mở Nà Lạn và một số cửa khẩu phụ, điểm thông quan; Công văn số số 124/VPCP-KTTH ngày 07/01/2014 của Văn phòng Chính phủ về việc các điểm tái xuất hàng hóa ngoài lối mở Nà Lạn, tỉnh Cao Bằng.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Tổng cục Hải quan và Cục Hải quan tỉnh Cao Bằng và các quy định khác về quy trình quản lý, giám sát đối với hàng hóa tái xuất qua lối mở Nà Lạn.

3. Nộp đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí theo đúng quy định.

Điều 13. Quy định đối với phương tiện vận tải

Tất cả các phương tiện vận chuyển hàng hóa tái xuất qua cửa khẩu của tỉnh Cao Bằng phải chịu sự giám sát, điều tiết của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu và được tập kết tại các kho, bãi địa điểm kiểm tra và tập kết hàng hóa xuất nhập khẩu do cơ quan có thẩm quyền thành lập hoặc quy định. Không được đỗ, dừng xe trái phép trên các trục đường chính tránh gây ùn tắc và mất an toàn về trật tự xã hội tại khu vực cửa khẩu.

Điều 14. Quy định đối với chủ hàng, phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc vào các điểm giao, nhận hàng hóa

1. Phương tiện vận tải hàng hóa của Trung Quốc được phép ra vào khu vực cửa khẩu trong ngày để giao, nhận hàng hóa theo các quy định hiện hành.

2. Chủ hàng hoặc người được chủ hàng ủy quyền, chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện và nhân viên phục vụ trên phương tiện vận tải hàng hóa được ra vào khu vực cửa khẩu để giao nhận hàng hóa phải xuất trình hộ chiếu hoặc giấy thông hành biên giới do cơ quan có thẩm quyền của Trung Quốc cấp phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 15. Xóa tên, đình chỉ tạm thời hoạt động tái xuất hàng hóa của thương nhân

1. Thương nhân bị xóa tên trong danh sách do UBND tỉnh Cao Bằng công bố khi vi phạm một trong số các trường hợp sau:

a) Bị thu hồi Giấy chứng nhận mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa hoặc Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất;

b) Gian lận về nội dung cam kết, kê khai hồ sơ, số liệu báo cáo;

c) Không thực hiện hoặc thực hiện báo cáo chậm so với thời gian quy định tại Quyết định công bố từ 03 lần trở lên mà không có lý do chính đáng;

d) Không chấp hành quy trình điều tiết hàng hóa tái xuất theo quy định tại Điều 12 Quy chế này;

đ) Không chấp hành nghĩa vụ về thuế, phí, lệ phí hoặc còn nợ tiền thuế, phí, lệ phí theo quy định hiện hành;

e) Vi phạm quy định về bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ trong quá trình kinh doanh tái xuất hàng hóa;

g) Lợi dụng kinh doanh tái xuất hàng hóa để buôn lậu, gian lận thương mại và thâm lậu hàng hóa vào thị trường nội địa;

h) Vi phạm các Nội quy cửa khẩu do UBND tỉnh Cao Bằng ban hành.

i) Không phát sinh hoạt động tái xuất hàng hóa trong thời gian 01 năm sau khi đã được UBND tỉnh Cao Bằng công bố.

2. Đình chỉ tạm thời thương nhân được phép tái xuất

Thương nhân đã được UBND tỉnh Cao Bằng công bố sẽ bị tạm đình chỉ tái xuất hàng hóa khi thương nhân bị Bộ Công Thương đình chỉ tạm thời hiệu lực Mã số kinh doanh tạm nhập tái, xuất theo quy định tại điều 29 Nghị định 69/2018/NĐ-CP .

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của các Sở, Ban ngành, UBND các huyện và thương nhân

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Tiếp nhận, xử lý văn bản liên quan đến hoạt động XNK, tái xuất hàng hóa do Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh hoặc các cơ quan liên quan trình. Nếu đủ điều kiện theo quy định, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thực hiện;

b) Đôn đốc các sở, ban, ngành, lực lượng chức năng, các thương nhân triển khai thực hiện các quy định tại Quy chế này.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

a) Là cơ quan chủ trì trong việc thống nhất sự phối hợp của các lực lượng chuyên ngành tại cửa khẩu, các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Quy chế này. Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập các Đoàn, Tổ kiểm tra, giám sát cấp tỉnh để tiến hành kiểm tra, giám sát thường xuyên hoặc đột xuất việc thực hiện Quy chế;

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng hướng dẫn quy trình điều tiết hàng hóa quy định tại Khoản 2 Điều 11 Quy chế này, thể hiện rõ biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa phương và tổ chức thực hiện quy trình điều tiết hàng hóa tái xuất trên địa bàn tỉnh;

c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh công tác quản lý hoạt động tạm nhập, tái xuất hàng hóa trong phạm vi được giao; công bố các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới trong khu kinh tế cửa khẩu đủ điều kiện để tái xuất hàng hóa và thực hiện nhiệm vụ chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền;

d) Thực hiện tiếp nhận, thẩm định hồ sơ của Thương nhân, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét lựa chọn, công bố thương nhân thực hiện tạm nhập, tái xuất hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

đ) Phối hợp với các lực lượng chuyên ngành tại cửa khẩu, các doanh nghiệp hoạt động tái xuất hàng hóa qua địa bàn tỉnh để chủ động tham mưu cho UBND tỉnh trong việc điều tiết, tránh việc ách tắc hàng hóa xảy ra;

e) Chỉ đạo các Ban quản lý cửa khẩu (hoặc văn phòng đại diện, tổ công tác) phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tại cửa khẩu quản lý, giám sát tình hình XNK, tái xuất hàng hóa, số lượng hàng hóa tồn đọng tại các cửa khẩu để làm cơ sở cho việc điều tiết hàng hóa.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì thực hiện theo ủy quyền của Bộ Công thương việc kiểm tra kho, bãi hoặc xác minh các giấy tờ liên quan đến điều kiện kinh doanh quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Theo dõi, kiểm tra việc duy trì điều kiện kinh doanh kho, bãi của các doanh nghiệp đã được Bộ công thương ủy quyền kiểm tra và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các doanh nghiệp không duy trì điều kiện kinh doanh kho, bãi để thông báo với Bộ Công thương phối hợp xử lý.

- Chủ trì thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Cục Quản lý thị trường tỉnh

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại theo quy định.

5. Cục Hải quan tỉnh

a) Chủ trì tổ chức thực hiện kiểm tra, kiểm soát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; hàng hóa tạm nhập, tái xuất theo Quy chế này;

b) Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đầy đủ các quy định về kinh doanh tái xuất hàng hóa;

c) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước về Hải quan theo quy định của pháp luật đảm bảo hàng hóa được thông quan nhanh chóng, đúng quy định; tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại nhằm ngăn chặn các hành vi thâm lậu hàng hóa vào thị trường nội địa;

d) Phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh trong việc tham mưu cho UBND tỉnh xử lý tình trạng ách tắc hàng trong khu vực các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh;

đ) Thực hiện xác nhận việc chấp hành pháp luật hải quan, pháp luật thuế cho doanh nghiệp đã từng kinh doanh XNK, tái xuất hàng hóa qua địa bàn tỉnh khi có yêu cầu.

6. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Bố trí, triển khai lực lượng quản lý, kiểm tra giám sát người, phương tiện vận tải chở hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; tạm nhập, tái xuất hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, đồng thời phối hợp với các lực lượng

chức năng đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, thúc đẩy hoạt động thương mại hàng hóa qua các cửa khẩu;

b) Chủ trì phối hợp với các lực lượng chức năng giữ gìn công tác an ninh, trật tự điều hành các phương tiện vận tải hàng hóa ra vào các kho bãi được tỉnh công nhận trong phạm vi địa bàn quản lý, đảm bảo giao thông thông suốt không gây ùn tắc tại khu vực cửa khẩu.

7. Cục Thuế tỉnh

Chỉ đạo các phòng chức năng, Chi Cục Thuế huyện biên giới phối hợp với các ngành chức năng tổ chức thu phí tại các cửa khẩu đảm bảo quản lý thu đúng, thu đủ theo quy định.

8. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy xác nhận các điều kiện đảm bảo an toàn phòng cháy, cháy nổ trong kinh doanh kho, bãi của thương nhân;

b) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông tăng cường tuần tra, kiểm soát các phương tiện vận tải hàng hóa tạm nhập, tái xuất lưu thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn giao thông; đồng thời xử lý nghiêm các phương tiện vi phạm;

c) Chỉ đạo Phòng Cảnh sát môi trường thực hiện các nhiệm vụ để chủ động phòng ngừa, đấu tranh, xử lý đối với các hoạt động kinh doanh vận chuyển hàng hóa tạm nhập, tái xuất vi phạm về môi trường;

d) Chỉ đạo Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, Công an các huyện, thành phố thực hiện công tác phòng ngừa, đấu tranh đối với hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng cấm thâm lậu vào thị trường nội địa. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong bắt giữ, điều tra, xử lý tội phạm về buôn lậu, gian lận thương mại.

9. Kho bạc Nhà nước tỉnh hoặc Chi nhánh ngân hàng thương mại tỉnh Cao Bằng

Hoàn trả số tiền ký quỹ của thương nhân khi có ý kiến bằng văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

10. Sở giao thông vận tải

a) Chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tổ chức quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông kết nối khu vực các cửa khẩu. Rà soát hạ tầng giao thông khu vực cửa khẩu, lối mở biên giới để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động XNK hàng hóa, phát triển kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh;

b) Thực hiện chức năng đối với các doanh nghiệp kinh doanh vận tải, các điều kiện kinh doanh vận tải, phương tiện và người lái theo quy định.

11. Ủy ban nhân dân các huyện biên giới

a) Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị phối hợp thực hiện tốt các quy định tại Quy chế này;

b) Chỉ đạo đội Chống thất thu ngân sách nhà nước cấp huyện phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chuyên ngành, các cơ quan liên quan tại cửa khẩu quản lý, giám sát chặt chẽ việc thu phí theo đúng quy định. Kiểm tra các phương tiện vận tải chở hàng hóa lưu thông trên địa bàn được phân công kiểm soát về việc chấp hành nộp phí theo quy định.

12. Công ty điện lực Cao Bằng

Chỉ đạo, quản lý, cung cấp nguồn điện; xác nhận các điều kiện đảm bảo nguồn điện và an toàn về sử dụng nguồn điện trong kinh doanh kho, bãi của thương nhân.

13. Cơ quan kiểm dịch tại cửa khẩu (kiểm dịch y tế; kiểm dịch động vật, thực vật)

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định hiện hành. Phối hợp với các cơ quan chức năng, các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các quy định tại Quy chế này.

14. Trách nhiệm của các Sở, Ban ngành và cơ quan liên quan khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các quy định tại quy chế này.

15. Trách nhiệm của thương nhân

a) Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định tại Quy chế này khi tham gia hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất hàng hóa qua các cửa khẩu của tỉnh Cao Bằng;

b) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về kết quả hoạt động kinh doanh hàng tháng trước ngày 05 của tháng kế tiếp và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 17. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh là cơ quan đầu mối chủ trì tham mưu thực hiện báo cáo tháng, quý, năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh; các Bộ, Ngành, các cơ quan liên quan về tình hình tạm nhập, tái xuất hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu, Ủy ban nhân dân các huyện biên giới phối hợp thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo tháng, quý, năm theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị quản lý gửi về Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng để tổng hợp.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Khen thưởng, kỷ luật, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ giao quy định tại Quy chế này trên địa bàn tỉnh Cao Bằng thì được khen thưởng, nếu vi phạm thì bị xử lý, kỷ luật theo quy định.

2. Các thương nhân vi phạm các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định tại Quy chế sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc hoặc có vấn đề không phù hợp, yêu cầu các tổ chức, cá nhân, đơn vị liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban quản lý khu kinh tế tỉnh) để tổng hợp, đề xuất sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

